TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 173/2025/QĐST–HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 03 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 203/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Ngô Thị Trinh U, sinh năm: 1994; nơi cư trú: Số A V, phường L - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông Lê Minh V, sinh năm: 1994; nơi cư trú: Hẻm B H, phường X - Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 51, 54, 55, 57, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Ngô Thị Trinh U và ông Lê Minh V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Bà Ngô Thị Trinh U và ông Lê Minh V thống nhất giao con chung là cháu Lê Minh M, sinh ngày: 16/11/2020 cho bà Ngô Thị Trinh U trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật. Ông Lê Minh V không phải cấp dưỡng nuôi con. (đã giải thích về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, tuy nhiên bà U không yêu cầu).

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Bà Ngô Thị Trinh U và ông Lê Minh V cùng xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- *Về án phí*: Bà Ngô Thị Trinh U nhận chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (b*a trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004317 ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 – Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà U 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 1 – Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 1 – Lâm Đồng
- UBND phường Xuân Trường - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Pham Phương Dung